TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM X** **TỈNH HÀ T**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2019/QĐST-HNGĐ	*Cẩm X, ngày 28 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 18/2019/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị V, sinh năm 1986

Trú quán: Thôn 1, xã Cẩm M, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà T.

Bị đơn: Anh Đặng Hữu S, sinh năm 1985

Trú quán: Thôn 9, xã Cẩm M, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 53, 54, 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 24; Khoản 7, Điều 26; Điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị V và anh Đặng Hữu S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con cái: Chị Trần Thị V và anh Đặng Hữu S xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng có một con chung là cháu Đặng Thị Bích U, sinh ngày 02/12/2010 (giới tính nữ).

Ghi nhận sự tự thỏa thuận của chị Trần Thị V và anh Đặng Hữu S như sau: Giao con là cháu Đặng Thị Bích U cho chị Trần Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi cháu

Bích U đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động) hoặc có sự thay đổi khác khi một trong hai bên có yêu cầu. Anh Đặng Hữu S có nghĩa vụ đóng góp tiền cần dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng kể từ khi quyết định có hiệu lực cho đến khi cháu Bích U đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động) hoặc có sự thay đổi khác khi một trong hai bên có yêu cầu. Anh Đặng Hữu S có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản: Chị Trần Thị V và anh Đặng Hữu S xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng không tạo lập được tài sản gì chung.

- Về nợ: Chị Trần Thị V và anh Đặng Hữu S xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng không nợ ai và không ai vay nợ vợ chồng.

- Về án phí: Chị Trần Thị V và anh Đặng Hữu S thống nhất thỏa thuận Chị Trần Thị V có nghĩa vụ nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ trong 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị Trần Thị V đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm X, tỉnh Hà T, theo biên lai thu tiền số 0005401 ngày 13/02/2019. Trả lại cho chị Trần Thị V 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị V đã nộp. Anh Đặng Hữu S có nghĩa vụ nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà T;
- VKSND huyện CX;
- Chi Cục T.H.ADS huyện CX;
- UBND xã Cẩm M.
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYÊN
THẨM PHÁN

Trần Thị MT